

Số: /2024/QĐ-UBND

Long An, ngày tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3843/TTr-SNN ngày 13/6/2024 và ý kiến của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 1328/SNV-TCBCCCVC ngày 02/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản là đơn vị hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu Ủy Ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về trồng trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản giao dịch theo quy định

của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật, Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao về trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối.

2. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao về trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý về trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối.

4. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ về trồng trọt, bảo vệ thực vật, bao gồm:

a) Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương, cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; kế hoạch phát triển trồng trọt của địa phương; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại, kiểm dịch thực vật nội địa, kiểm dịch thực vật đối ngoại (nếu được uỷ quyền).

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn; tổ chức phòng, chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất; tổ chức thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt trên địa bàn tỉnh và cập nhật

hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa (suy thoái đất do khô hạn) và sạt lở đất; thực hiện cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định;

đ) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

g) Hướng dẫn và tổ chức xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp;

h) Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn và cấp giấy chứng bồi dưỡng chuyên môn về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; tập huấn an toàn hóa chất về thuốc bảo vệ thực vật; tập huấn an toàn lao động trong vận chuyển, bảo quản thuốc bảo vệ thực vật cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh.

5. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ về diêm nghiệp:

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức chế biến muối tại địa phương;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc chế biến, bảo quản muối và các sản phẩm từ muối ở địa phương; thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động, môi trường của các cơ sở chế biến, kinh doanh muối (không bao gồm muối dùng trong lĩnh vực y tế).

6. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ về chế biến và phát triển thị trường nông sản, lâm sản, thủy sản và muối:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, chương trình, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến gắn với sản xuất và thị trường các ngành hàng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển chế biến, bảo quản đối với các ngành hàng nông sản, lâm sản, thủy sản và muối;

c) Thực hiện công tác thu thập thông tin, phân tích, dự báo tình hình thị trường, chương trình phát triển thị trường, xúc tiến thương mại nông sản, lâm sản, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Sở;

d) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối.

7. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối:

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh;

b) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, phân loại các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp theo quy định;

c) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định;

d) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

g) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản, chợ đầu mối, chợ đấu giá nông sản trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp công nghiệp, nông nghiệp kết hợp dịch vụ, tăng trưởng xanh, kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

9. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, sơ chế, chế biến nông lâm thủy sản và muối; hướng

dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật.

10. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo tiếp nhận công bố hợp quy; cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi các loại giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận, chứng chỉ hành nghề thuộc lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật.

11. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu, thống kê diễn biến đất nông nghiệp và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

12. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về nông nghiệp trong lĩnh vực trồng trọt, diêm nghiệp; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

13. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

14. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trên lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, thị, thành phố; chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý, phối hợp công tác, chế độ thông tin báo cáo của tổ chức nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp tỉnh đặt trên địa bàn cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện; các nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn công tác trên địa bàn cấp xã với Ủy ban nhân dân cấp xã.

15. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh; tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

16. Kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật hoặc phân cấp, ủy quyền của Sở.

17. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định trong lĩnh vực

trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối.

18. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính trong các lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định.

19. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc Chi cục theo hướng dẫn chung của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

20. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm trong Chi cục; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Sở.

21. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Sở.

22. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở, Ủy ban nhân dân tỉnh, các Cục chuyên ngành và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

23. Thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân công và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

b)) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở quyết định theo phân cấp thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Chi cục:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.

- b) Phòng Trồng trọt, Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật.
- c) Phòng Quản lý chất lượng và Thương mại.
- d) Phòng Thanh tra.

Các phòng chuyên môn thuộc Chi cục có Trưởng phòng, các Phó trưởng phòng, các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ và người lao động. Các chức danh quản lý các phòng chuyên môn thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy định.

3. Biên chế

Biên chế công chức của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định phân bổ hàng năm trên cơ sở Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2024 và bãi bỏ Quyết định số 1000/QĐ-SNN ngày 28/9/2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản tỉnh Long An.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL;
- Cục Trồng trọt;
- Cục Bảo vệ thực vật;
- Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử;
- Công báo tỉnh;
- Phòng THKSTTHC;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, DK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**